

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BẾP TỪ

1. KẾT NỐI NGUỒN ĐIỆN: Khi cắm điện, quạt sẽ quay, đèn báo hiệu sẽ sáng lên 1 lần, hiển thị biểu tượng “----”, đèn báo nguồn điện sẽ sáng và có tiếng “bíp”.

Trong vòng 1 phút nếu không có tác vụ nào thì quạt sẽ ngừng quay.

2. BẬT/TẮT: Chạm vào phím nguồn  đèn nguồn sẽ sáng, có tiếng “bíp” và bếp sẽ được bật. Nếu không có tác vụ nào được sử dụng thì đèn báo hiệu sẽ hiển thị “----”.

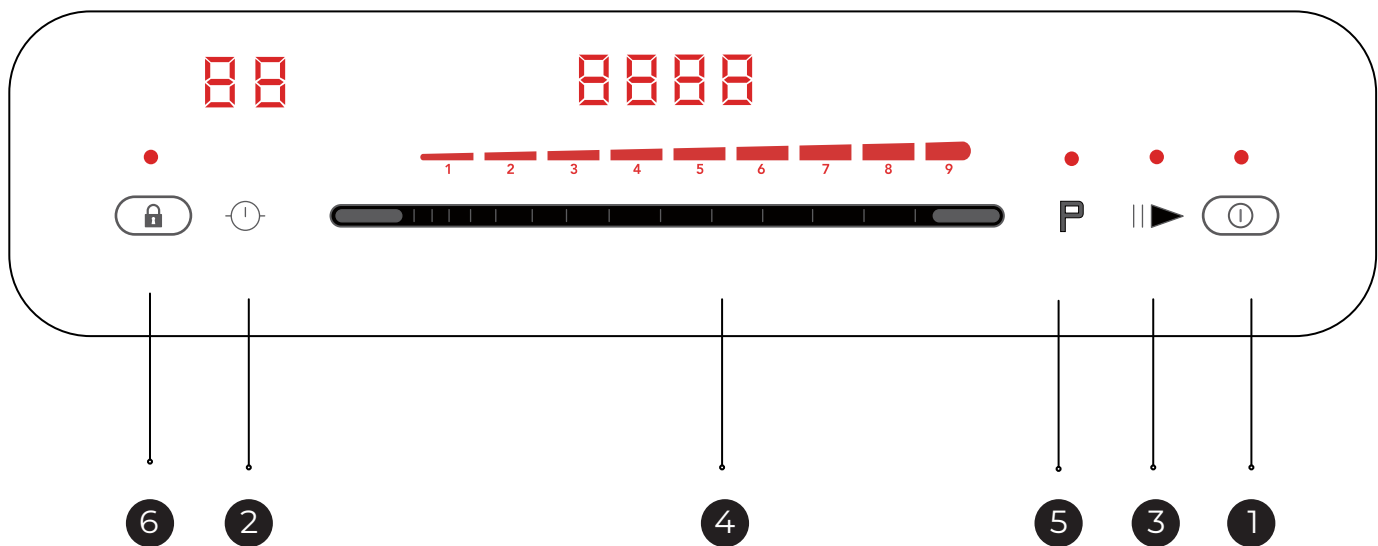
3. NGUỒN: Chạm phím nguồn , bếp sẽ sẵn sàng trong trạng thái hoạt động, sau đó bạn có thể chạm vào bảng điều khiển trượt  để chọn mức công suất nấu.

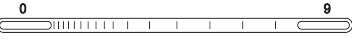
4. THỜI GIAN: Chạm phím hẹn giờ  đèn báo hẹn giờ sẽ sáng lên, sau đó bạn có thể chạm vào bảng điều khiển trượt  để cài đặt số phút mà bạn muốn. Sau khi đèn hiển thị số phút nhấp nháy khoảng 5 giây, bếp sẽ tự động hoạt động đến khi hết thời gian cài đặt. Nếu muốn hủy việc cài đặt thời gian, bạn có thể chạm vào phím hẹn giờ  một vài giây hoặc chạm vào phím nguồn. 

5. KHÓA: Khi bếp hoạt động, nhấn và giữ nút khóa  trong vòng 3 giây, tất cả các nút chức năng khác sẽ bị khóa, đèn LED báo hiệu sẽ sáng trong suốt quá thời gian khóa.

6. DỪNG/BOOSTER: Khi bếp từ đang hoạt động, chạm nút dừng  hoặc nút booster  bếp sẽ chuyển sang chế độ “dừng” hoặc “booster”. Để bếp từ trở về chế độ bình thường chạm nút dừng  hoặc nút booster .

7. TẮT BẾP: Khi bạn bấm nút ON/OFF  trong bất kỳ chế độ nấu nào thì bếp sẽ được tắt nguồn. Quạt tản nhiệt sẽ tiếp tục hoạt động để thoát nhiệt cho bếp, đèn báo nhiệt vẫn sáng cho tới khi nhiệt độ bề mặt bếp giảm.



- 1  Nút nguồn
- 2  Nút hẹn giờ
- 3  Nút tạm dừng/tiếp tục
- 4  Bảng điều khiển dạng trượt
- 5  Nút chức năng Booster
- 6  Nút khóa

CẢNH BÁO SỰ CỐ TRÊN BẾP TỪ

E0: Kiểm tra xem có nồi hoặc nồi có dùng được với bếp từ hay không

E1: Kiểm tra xem điện áp có bị thấp hay không

E2: Kiểm tra xem điện áp có bị cao hay không

E3: Kiểm tra xem cảm biến nhiệt có bị hỏng hay ngắn mạch hay không

E4: Kiểm tra xem cảm biến “IGBT” có bị hỏng hay ngắn mạch hay không

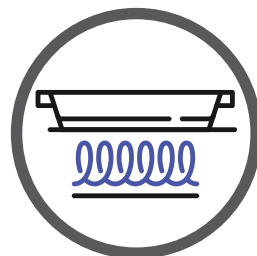
E5: Kiểm tra xem mặt kính có bị quá nhiệt hay trong nồi có thức ăn hay không

E6: Kiểm tra xem cảm biến “IGBT” có bị quá nhiệt hay không

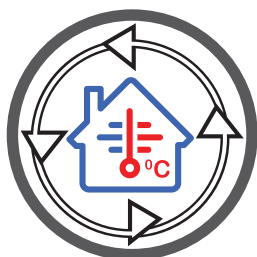
LƯU Ý KHI SỬ DỤNG BẾP TỪ



Sử dụng nồi, chảo đáy tổ ong có thể làm bếp từ không ổn định và gây hư hỏng.



Sử dụng nồi có đáy phẳng, nhiễm từ tốt sẽ giúp tăng hiệu suất nhiệt, tiết kiệm điện năng tiêu thụ.



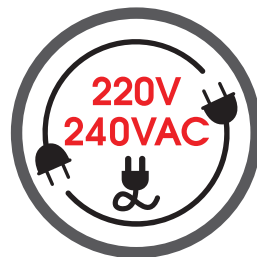
Khoang lắp đặt thông thoáng sẽ giúp bếp từ tỏa nhiệt tốt và không bị gián đoạn do quá nóng.



Phòng chống côn trùng, khi chúng chui vào bên trong mạch điện sẽ gây chập cháy làm hỏng bếp từ.



Luôn vệ sinh mặt kính và khu vực bếp sau khi sử dụng. Chất lỏng, vết bẩn là nguyên nhân chủ yếu gây loạn phím cảm ứng.



Điện áp hoạt động 220V - 240VAC. Đảm bảo điện áp ổn định giúp bếp từ hoạt động bền bỉ và tránh sự cố hỏng hóc.

TRUNG TÂM BẢO HÀNH ZEMMER

baohanh-zemmer.com

Số điện thoại CSKH toàn quốc 0838.533.833, website Trung tâm bảo hành Zemmer cung cấp cho khách hàng phương tiện liên lạc để yêu cầu dịch vụ, chính sách bảo hành, thông tin sản phẩm,...

Thời gian tiếp nhận thông tin:

Sáng 08h:00 – 12h:00. Chiều từ 13h:30 – 17h:30 Từ Thứ hai đến Thứ bảy.

CÁC TRƯỜNG HỢP NGOÀI BẢO HÀNH

Những trường hợp sau đây không thuộc phạm vi bảo hành:

1. Quá thời gian bảo hành theo quy định của từng sản phẩm
2. Không kích hoạt bảo hành hoặc kích hoạt không đúng quy định
3. Các hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, sét đánh, điện áp cao
4. Lắp đặt không đúng với yêu cầu của sản phẩm (Điện áp nguồn, áp suất nước, vị trí lắp đặt...)
5. Quá nóng hoặc quá lạnh (Tùy thuộc vào quy định trong sách hướng dẫn sử dụng sản phẩm)
6. Nguồn nước cứng và nhiều khoáng chất (độ cứng phù hợp từ 0 – 50 dH)
7. Nhiều bụi bẩn, côn trùng, kiến, gián, chuột, thạch sùng....xâm nhập vào sản phẩm gây hư hại
8. Hóa chất độc hại, chất lỏng, dịch lỏng xâm nhập sản phẩm gây hư hỏng
9. Môi trường công xưởng, xí nghiệp sản xuất, độ ồn cao và rung động mạnh
10. Sử dụng sản phẩm quá công suất thiết kế, không đúng với tài liệu Hướng dẫn sử dụng
11. Sử dụng sai công dụng sản phẩm hoặc sử dụng tại cơ sở, hộ kinh doanh với mục đích thương mại (tổ chức cho nhiều người sử dụng)
12. Tự ý sửa chữa, thay đổi kết cấu sản phẩm khi chưa được ủy quyền
13. Tem nhãn niêm phong bị tháo, rách, chỉnh sửa hoặc giả mạo không phải do Zemmer phát hành
14. Không tuân thủ hướng dẫn bảo dưỡng định kỳ hoặc vệ sinh sản phẩm đúng cách dẫn đến rỉ sét, oxy hóa, đóng cặn bẩn, ầm mọc...
15. Sản phẩm bị móp méo thân vỏ, bong tróc lớp sơn phủ, rỉ sét trong quá trình sử dụng khi đã hết thời gian quy định được đổi mới sản phẩm
16. Các loại kính có trên sản phẩm không được bảo hành với bất kỳ hư hại, bể vỡ, trầy xước có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, trưng bày hoặc bảo quản sản phẩm
17. Các phụ kiện bị tiêu hao trong quá trình sử dụng như bảng dưới đây:

Sản phẩm	Tên phụ kiện/linh kiện/tặng phẩm...			
Hút mùi	Bóng đèn, Mặt kính	Lưới lọc, ống bạc	Than hoạt tính	Phụ kiện đi kèm
Bếp từ	Mặt kính	Dây nguồn bị cắt ngắn		Phụ kiện đi kèm
Máy rửa bát	Giàn/giá nhựa	Chi tiết nhựa không liên quan đến phần điện	Các chế phẩm tặng kèm	Phụ kiện đi kèm

Dịch vụ sửa chữa ngoài bảo hành

1. Khi sản phẩm ngoài phạm vi bảo hành được quy định tại mục III.A, trung tâm BHUQ/CTV/KTV của Zemmer Việt Nam sẽ phục vụ, sửa chữa sản phẩm với thái độ và tinh thần cao nhất. Khách hàng sẽ thanh toán tất cả chi phí phát sinh cho việc sửa chữa đối với linh kiện thay thế, công kỹ thuật và chi phí khác (nếu có).

2. Đối với các dịch vụ ngoài bảo hành, trung tâm BHUQ/CTV/KTV của Zemmer Việt Nam sẽ cung cấp dịch vụ sửa chữa hoặc thay thế linh kiện nếu linh kiện có sẵn và sản phẩm có hư hỏng thực tế. Zemmer Việt Nam có quyền từ chối cung cấp dịch vụ ngoài bảo hành nếu sản phẩm không còn đầy đủ linh kiện; hoặc đã được can thiệp bởi một bên khác không phải trung tâm BHUQ/CTV/KTV của Zemmer.